

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HS-ST  
Ngày 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Sỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Thanh Hải;
- Ông Nguyễn Xuân Hình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thùy Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, đối với:

**1. Bị cáo:** Văn Đình Phi T; sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn G, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Văn Đình S và bà Ngô Trần Tuyết H; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/HSST ngày 27/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 20/5/2023. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản người khác phạm tội mà có”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024, chuyển sang tạm giam từ ngày 14/06/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện D. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại*: Bà Lê Thị B; sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 20/05/2024, khi đang đi bộ một mình trên đường gần nhà mình tại Thôn G, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì Văn Đình Phi T nhìn thấy căn nhà trong vườn cà phê của bà Lê Thị B khóa cửa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi đến phía sau căn nhà và cạy cửa sau đột nhập vào trong nhà, thấy trong giếng nước tại khu vực bếp có máy bơm nước, T mở nắp giếng kéo lên một chiếc máy bơm nước hiệu DongYin, sau đó T tìm được trong nhà một con dao và dùng con dao này chặt đứt dây điện, cáp treo, ống dẫn nước nối với máy bơm và bỏ chiếc máy bơm vào trong 01 chiếc bao tải lấy được trong nhà. Sau đó T mang chiếc máy bơm nước đến bán cho bà H1 Dũ Văn Q ở cùng thôn với giá 400.000 đồng. Sau khi bà Lê Thị B phát hiện bị mất máy bơm nước đã đến trình báo tại Công an xã T. Đến ngày 11/6/2024 Văn Đình Phi T được biết vụ việc đã bị bại lộ nên đến Công an xã T đầu thú và khai báo về hành vi trộm cắp máy bơm nước của bà B như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra, bà Lê Thị B đã giao nộp cho cơ quan Công an 01 con dao dài 40cm, cán bằng kim loại hình tròn có đường kính 03cm, lưỡi dao có chiều rộng 5,5cm mà T đã sử dụng khi trộm cắp tài sản. Cơ quan Điều tra đã lập biên bản xác định hiện trường vụ án, tạm giữ của bà Hường Dũ V Quyên chiếc máy bơm nước và trưng cầu định giá. Tại kết luận định giá số 361/KL-HĐĐG ngày 14/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D xác định 01 máy bơm nước nhãn hiệu DongYin loại QSD6-25-1.1C2; 220V/50Hz, 1.5HP, 1.1KW, 7.0A có giá trị 2.500.000 đồng.

Quá trình tố tụng, bà Lê Thị B khai đã được cơ quan Điều tra trả lại chiếc máy bơm nước bị Thương chiếm đoạt và 01 con dao mà bà đã giao nộp. Vì vậy, bà

B không yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà Hoàng Dũ V Q khai bà không biết chiếc máy bơm nước bà đã mua là tài sản do Văn Đình Phi T trộm cắp mà có, nay T đã trả lại cho bà 400.000 đồng nên bà không yêu cầu gì trong vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 74/CTr-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố Văn Đình Phi T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Văn Đình Phi T thành khẩn khai nhận hành chiếm đoạt chiếc máy bơm nước của bà B như đã nêu ở trên, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Đình Phi T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm..

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và của cơ quan Điều tra Công an huyện D, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Bị hại bà Lê Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra. Xét thấy bị hại vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét

xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại là có căn cứ pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản xác định hiện trường vụ án; biên bản tạm giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản số: 361/KL-HĐĐG ngày 14/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản. Qua đó có cơ sở kết luận: Vào ngày 20/5/2024 tại Thôn G, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Văn Đình Phi T đã lén lút chiếm đoạt của bà Lê Thị B 01 máy bơm nước có trị giá 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Trong thời gian qua, các hành vi trộm cắp tài sản xảy ra khá phổ biến tại địa phương gây tâm lý bất an trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất của nhân dân và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Trộm cắp tài sản”. Gần đây nhất bị cáo bị xử phạt phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/HSST ngày 27/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, đến ngày 20/5/2023 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù nay lại tiếp tục phạm tội với cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, xét bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Đối với các vật chứng trong vụ án đã được cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu, quá trình tố tụng không có ai yêu cầu bồi hoàn, bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết về vật chứng và trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Văn Đình Phi T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Văn Đình Phi T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2024.

2. Buộc bị cáo Văn Đình Phi T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra Công an huyện Di Linh;
- CQ Thi hành án hình sự Công an huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Văn Sỹ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**